

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 111/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Nh

Sinh ngày: 10/3/1974

Bị đơn: Ông Lâm Xuân Th

Sinh ngày: 01/9/1966

Đều có địa chỉ: Xóm Mới, xã Thạch B, Tp H, tỉnh Hà T

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a và b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Nh và ông Lâm Xuân Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Bà Trần Thị Nh và ông Lâm Xuân Th có 02 con chung: Lâm Thị Quỳnh A, sinh ngày 22/12/1993 và Lâm Nhật A, sinh ngày 20/11/2003; con chung Lâm Thị Quỳnh A là người thành niên có khả năng nhận thức và lao động hoàn toàn bình thường nên bà Trần Thị Nh và ông Lâm Xuân Th không yêu cầu Tòa án giải quyết; bà Trần Thị Nh được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lâm Nhật A; ông Lâm Xuân Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Lâm Nhật A 3.000.000đ (ba triệu đồng) mỗi tháng kể từ tháng 9/2020 đến khi

con Lâm Nhật A đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng và có quyền thăm nom 02 con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày bà Trần Thị Nh có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên nếu ông Lâm Xuân Th không thi hành được thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

* Về tài sản chung: Bà Trần Thị Nh và ông Lâm Xuân Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Bà Trần Thị Nh tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001501 ngày 28/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND Tp H;
- THADS Tp H;
- UBND xã Cẩm L,
Huyện Cẩm X, tỉnh Hà T;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Trần Quốc Dũng